

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày: 10-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh năm 1993, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ không rõ, con bà Đỗ Thị S; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/9/2014, bị Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đến nay đã được xoá án tích; bị tạm giữ từ ngày 05/10/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 08/10/2020 cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn G; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Phú H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, tại đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, tổ công tác thuộc Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, phối hợp cùng Công an xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đang làm nhiệm vụ thì phát hiện đối tượng Đỗ Văn T đang điều khiển xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 29H1-041.78, có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công

an đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra hành chính thì phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T một túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt, dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01, T khai đó là ma túy đá, vừa đi mua về để sử dụng.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã cũ, số IMEI: 355758082205455/01 và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu đen, biển kiểm soát 29H1-041.78; khám xét khẩn cấp nơi ở của T không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 197/PC09-MT ngày 08/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,142 (Không phải một trăm bốn mươi hai) gam, loại: Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra: Đỗ Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định gói ma túy bị cơ quan điều tra thu giữ T mua của một người đàn ông không quen biết, ở khu vực xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam, với giá 300.000 đồng, để sử dụng.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 197/PC-09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã cũ, số IMEI: 355758082205455/01, 01 xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu đen, biển kiểm soát 29H1-041.78, số khung: 710000036791, số máy: M389M3001011, đều đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 23/11/2020.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSLN ngày 18/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Đỗ Văn T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đỗ Văn T từ 30 đến 36 tháng tù và hướng xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Đỗ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố bị cáo; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, tại đường bê tông liên thôn thuộc địa phận thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, Đỗ Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,142 (*Không thấy một trăm bốn mươi hai*) gam chất ma túy, loại: Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện Lý Nhân bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội. Tệ nạn ma túy có chiều hướng gia tăng, với nhiều thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội tinh vi, xảo quyệt, gây bức xúc, nhức nhối trong nhân dân; tệ nạn này để lại nhiều hậu quả nặng nề cho gia đình có người nghiện và xã hội. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào của vụ án.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 197/PC-09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” là lượng ma túy hoàn lại sau giám định, không có giá trị sử dụng, tịch thu và tiêu huỷ. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã cũ qua sử dụng, số IMEI: 355758082205455/01, thu của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu đen, biển kiểm soát 29H1-041.78, số khung: 710000036791, số máy: M389M3001011, quá trình điều tra xác định đây là xe thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo và thông tin về đối tượng không đầy đủ nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 197/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”.

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Piaggio Liberty, màu đen, biển kiểm soát 29H1-041.78, số khung: 710000036791, số máy: M389M3001011.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã cũ qua sử dụng, số IMEI: 355758082205455/01.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 23/11/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đinh Thành Nam